

Số: 245/2026/QĐST- HNGĐ

Thanh Hóa, ngày 29 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THANH HÓA**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn  
nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 35; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/11UBTVQH14 ngày  
30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm,  
thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 313/2026/TLST - HNGĐ  
ngày 14 tháng 4 năm 2026 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa  
thuận nuôi con khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Trịnh Thị Hải V- sinh ngày 28/8/2001.

Số CCCD: 038301015489

Địa chỉ: phường S, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Phùng Đình C - sinh ngày 01/9/1996

Số CCCD: 038096026710

Địa chỉ: phường S, tỉnh Thanh Hóa.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 4 năm 2026, các  
đương sự đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân gia  
đình, nội dung cụ thể như sau:

[1] Về hôn nhân: Chị Trịnh Thị Hải V và anh Phùng Đình C kết hôn với  
nhau trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức cưới và có đăng ký kết hôn tại UBND xã T,  
huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa (nay là phường S, tỉnh Thanh Hóa) vào ngày  
17/9/2019 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận,  
hạnh phúc đến năm 2025 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng về

quan điểm sống, không có tiếng nói chung, nên hay xảy ra cãi nhau, không ai quan tâm đến ai.

Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Chị V và anh C thống nhất thuận tình ly hôn là tự nguyện, không trái pháp luật. Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị Hải V và anh Phùng Đình C.

[2] Về con chung: Chị Trịnh Thị Hải V và anh Phùng Đình C thống nhất: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Phùng Minh C1 - sinh ngày 10/10/2021 và cháu Phùng Đình Trí K - sinh ngày 12/4/2023.

Ly hôn anh chị thống nhất: Giao cháu Phùng Đình Trí K cho chị Trịnh Thị Hải V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc; Giao cháu Phùng Minh C1 cho anh Phùng Đình C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Chị V và anh C không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng ai.

Chị Trịnh Thị Hải V và anh Phùng Đình C có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Trường hợp có căn cứ để thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thì thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Việc thỏa thuận nuôi con của anh, chị là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình nên công nhận.

[3] Về tài sản và công nợ: Chị Trịnh Thị Hải V và anh Phùng Đình C thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Trịnh Thị Hải V và anh Phùng Đình Cg thỏa thuận: Chị V chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị Hải V và anh Phùng Đình Cường.

- Về con chung: Công nhận cháu Phùng Minh C1u - sinh ngày 10/10/2021 và cháu Phùng Đình Trí K - sinh ngày 12/4/2023 là con chung của chị Trịnh Thị Hải V và anh Phùng Đình C.

Giao cháu Phùng Đình Trí K cho chị Trịnh Thị Hải V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc; Giao cháu Phùng Minh C1 cho anh Phùng Đình C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Chị V và anh C không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng ai.

Chị Trịnh Thị Hải V và anh Phùng Đình C có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Trường hợp có căn cứ để thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thì thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trịnh Thị Hải V và anh Phùng Đình C thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trịnh Thị Hải V và anh Phùng Đình C thỏa thuận: Chị Trịnh Thị Hải V chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ chị V đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí ký hiệu BLTU/26E số 0002892 ngày 14/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa. Chị Trịnh Thị Hải V đã nộp đủ lệ phí theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND khu vực 1 - Thanh Hóa;
- Phòng THADS khu vực 1 - Thanh Hóa;
- UBND phường S, tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Đào Thị Thu Thủy**

